

CÔNG TY TNHH FINSTAR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH FINSTAR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FINSTAR COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: FINSTAR CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108064898

3. Ngày thành lập: 20/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 70 phố Trần Vĩ, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0969118559

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
2.	Cho thuê xe có động cơ	7710
3.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
4.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
6.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết : - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác; - Hoạt động của cáp treo, đường sắt leo núi	4932
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục, - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên	8560
9.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
10.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

11.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
12.	Xuất bản phần mềm	5820
13.	Lập trình máy vi tính	6201
14.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
15.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622
16.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá - Đại lý bán vé máy bay	5229
18.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
19.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
20.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
21.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
22.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại	7490
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
24.	Bán mô tô, xe máy	4541
25.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619(Chính)
27.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: - Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hoặc không liên quan đến một quy trình tự động: + Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm, + Đóng gói đồ rắn, + Đóng gói bảo quản dược liệu, + Dán tem, nhãn và đóng dấu, + Bọc quà.	8292
28.	Quảng cáo	7310
29.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
30.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

31.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý, môi giới	4610
33.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
34.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
35.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
37.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ	6492

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH TÙNG	Tổ dân cư Z133, Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	550.000.000	27,500	001092005092	

2	PHẠM ĐỨC HIẾU	Thôn 3, Xã Vũ Đoài, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	1.450.000.000	72,500	151752917	
---	---------------	--	---------------	--------	-----------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM ĐỨC HIẾU

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *24/05/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *151752917*

Ngày cấp: *24/07/2008*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Thái Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 3, Xã Vũ Đoài, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *D17/D6 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội